

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm về công tác quản lý, kiểm tra và báo cáo đánh giá việc đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự

Qua công tác quản lý, tổng hợp, xây dựng báo cáo quản lý đánh giá án đình chỉ do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự (thời điểm từ 01/10/2023 đến 31/3/2024) để xây dựng Báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, VKSND tối cao (Vụ 3) nhận thấy: Một số đơn vị chưa thực hiện đúng Hướng dẫn số 33 và yêu cầu tại Công văn số 1020/VKSTC-VP ngày 20/3/2024 của VKSND tối cao về việc xây dựng Báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại kỳ họp Quốc hội vẫn để xảy ra một số tồn tại hạn chế trong việc chấp hành chế độ thông tin và căn cứ đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội, đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự, VKSND tối cao (Vụ 3) tổng hợp để các đơn vị rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

1. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê và chất lượng xây dựng báo cáo

Hướng dẫn số 33 và Công văn số 1020/VKSTC-VP ngày 20/3/2024 của VKSND tối cao đã nêu rõ về trách nhiệm tổng hợp, báo cáo chuyên đề án đình chỉ để xây dựng báo cáo của Viện trưởng tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (viết tắt là báo cáo Quốc hội). Tuy nhiên, việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê và chất lượng xây dựng báo cáo đình chỉ của một số VKSND cấp tỉnh chưa đúng quy định về thời hạn gửi báo cáo, chưa đạt yêu cầu về nội dung dẫn đến việc tổng hợp xây dựng báo cáo chuyên đề đình chỉ chung của toàn Ngành phục vụ việc xây dựng báo cáo Quốc hội gặp khó khăn, không đảm bảo tính chính xác về số liệu và nội dung, cụ thể như sau:

(1) Việc xây dựng nội dung báo cáo không đầy đủ nội dung: VKSND tỉnh Vĩnh Long. Trong thời điểm từ 01/10/2023 đến 31/3/2024, tỉnh Vĩnh Long có 02 trường hợp đình chỉ điều tra vụ án, bị can **Lê Hoài Phụng, Nguyễn Văn Duy** nhưng trong các báo cáo tháng, báo cáo phục vụ việc xây dựng báo cáo Quốc hội, VKSND tỉnh Vĩnh Long chỉ báo cáo số liệu, không báo cáo tóm tắt nội dung

vụ án, quá trình tố tụng, căn cứ khởi tố, căn cứ, nguyên nhân đình chỉ vụ án, các bị can nêu trên theo yêu cầu tại Hướng dẫn số 33.

(2) Vụ 3 không nhận được báo cáo chuyên đề án đình chỉ do không phạm tội và đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 Bộ luật Hình sự để xây dựng báo cáo của Viện trưởng tại kỳ họp kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV của 13 đơn vị sau: **Hà Giang, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Bình, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Bà Rịa – Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ.**

(3) Một số VKSND cấp tỉnh có báo cáo định kỳ hàng tháng nhưng chậm báo cáo trường hợp đình chỉ điều tra, ví dụ: VKSND tỉnh Đồng Nai chậm tổng hợp báo cáo việc đình chỉ vụ án, bị can Trần Thị Thu Hà và Nguyễn Thị Thanh Thảo; VKSND tỉnh Kiên Giang chậm tổng hợp báo cáo trường hợp đình chỉ Nguyễn Thị Mỹ Dung về tội: “Đánh bạc” do hành vi không cấu thành tội phạm; VKSND tỉnh An Giang chậm tổng hợp báo cáo việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đình chỉ điều tra vụ án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 157 BLTTHS.

2. Tồn tại, hạn chế trong việc đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội

- Trong kỳ báo cáo, trên toàn quốc xảy ra 09 trường hợp đình chỉ điều tra bị can do không phạm tội theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 157 BLHS, tại các địa phương: Vĩnh Long, Đồng Nai, Hà Nội, Ninh Thuận, Lạng Sơn, An Giang, Kiên Giang. Trong đó, trừ VKSND thành phố Hà Nội, các đơn vị còn lại chưa chủ động báo cáo nguyên nhân, trách nhiệm, biện pháp khắc phục đối với các trường hợp đình chỉ bị can do không phạm tội theo yêu cầu tại Hướng dẫn số 33 và Công văn số 1020/VKSTC-VP ngày 20/3/2024 của VKSND tối cao.

- Trong kỳ báo cáo phát sinh số liệu đình chỉ do không phạm tội là: 43 vụ/12 bị can (*tăng 10 vụ so với cùng kỳ năm 2023*), số liệu đình chỉ nêu trên chưa đáp ứng được yêu cầu của Hướng dẫn số 33: “*Không để xảy ra việc đình chỉ do không phạm tội, hạn chế thấp nhất việc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự*”.

Quá trình xây dựng báo cáo, VKSND tối cao (Vụ 3) đã tổng hợp đánh giá nguyên nhân dẫn đến các trường hợp đình chỉ do không phạm tội như sau:

Một là: Việc điều tra, thu thập và đánh giá chứng cứ khi quyết định khởi tố bị can không toàn diện, khách quan; chưa đúng quy định của pháp luật dẫn đến khởi tố người không thực hiện hành vi phạm tội, sau đó phải đình chỉ điều tra bị can do không phạm tội¹.

¹ Cơ quan điều tra, VKSND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội quyết định khởi tố Đình Văn Giang; Cơ quan điều tra, VKSND TP. Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận quyết định khởi tố

Hai là: Việc đánh giá chứng cứ khi quyết định khởi tố bị can của cơ quan tiến hành tố tụng chưa chính xác, chưa đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không làm rõ và xác định được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của bị can với hậu quả của vụ án².

Ba là: Cơ quan tố tụng hình sự hóa quan hệ dân sự, thiếu khách quan khi quyết định khởi tố vụ án, bị can³.

Bốn là, người tiến hành tố tụng hạn chế thiếu sót trong nhận thức, áp dụng pháp luật, khởi tố không đúng tội danh nên phải đình chỉ điều tra bị can⁴.

- Ngoài ra, quá trình tổng hợp xây dựng báo cáo, Vụ 3 thấy: Quyết định đình chỉ vụ án, bị can cần phải kiểm tra đánh giá lại⁵.

Nguyễn Hải Duy, là người không thực hiện hành vi phạm tội, dẫn đến việc phải quyết định chỉ điều tra đối với các bị can trên do không phạm tội.

² Cơ quan điều tra, VKSND thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long quyết định: khởi tố vụ án, bị can Lê Hoài Phụng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 260 BLHS trong khi hành vi của Phụng không có mối quan hệ nhân quả đối với hậu quả, tử vong của người bị hại, dẫn đến việc cấp phúc thẩm hủy án và phải quyết định đình chỉ bị can do không phạm tội; khởi tố vụ án, bị can Nguyễn Văn Duy về tội Cố ý gây thương tích nhưng hành vi của Duy không có mối quan hệ nhân quả đối với hậu quả thương tích của người bị hại; cơ quan tố tụng không có căn cứ xác định vai trò đồng phạm của Nguyễn Văn Duy nhưng vẫn khởi tố, truy tố, xét xử sơ thẩm, tuyên phạt Nguyễn Văn Duy về tội Cố ý gây thương tích, dẫn đến việc cấp phúc thẩm hủy án và phải quyết định đình chỉ bị can do không phạm tội.

³ Cơ quan CSĐT Công an tỉnh An Giang quyết định khởi tố vụ án, Quyết bị can Nguyễn Tấn Khoa; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Thanh Thảo đều về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 140 BLHS năm 1999, trong khi các bị can nêu trên có quan hệ dân sự trong việc vay mượn tài sản với người có đơn tố cáo; cơ quan tố tụng chưa đủ căn cứ chứng minh ý thức chiếm đoạt tài sản của các bị can nên đã phải đình chỉ vụ án, bị can do không phạm tội.

⁴ Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang quyết định khởi tố Nguyễn Thị Mỹ Dung về các tội: Tổ chức đánh bạc và đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp phúc thẩm nhận định không đủ căn cứ để xác định bị cáo Dung phạm tội Đánh bạc nên tuyên hủy án để điều tra lại. Do đó, cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang phải đình chỉ điều tra bị can Nguyễn Thị Mỹ Dung về tội: “Đánh bạc” do hành vi không cấu thành tội phạm theo khoản 2 Điều 157 BLTTHS.

⁵ Ngày 20/01/2023, Nguyễn Thị Hương xô sát, đánh người bị hại Nguyễn Thị Minh Hằng. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/2023/PYTT ngày 27/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Minh Hằng hiện tại là 29%. Ngày 14/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án, bị can đối với Nguyễn Thị Hương về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 BLHS. Sau đó, cơ quan điều tra trung cầu giám định lại, tại Bản kết luận giám định pháp y số 6847/KT-KTHS ngày 25/9/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Minh Hằng tại thời điểm giám định lại là: **07%**; Kết luận giám định lần thứ hai số 14/24/KLTTCT-PYQG ngày 19/01/2024 của Viện Pháp y quốc gia có kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Minh Hằng tại thời điểm giám định là **05%**.

Vụ 3 nhận thấy: Vụ án Cố ý gây thương tích xảy ra ngày 20/01/2023, Cơ quan điều tra trung cầu giám định lại và sử dụng những kết luận giám định trên tại thời điểm sức khỏe của người được giám định đã hồi phục sau gần 01 năm, thay thế cho Kết luận giám định số 40/2023/PYTT ngày 27/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn (kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Minh Hằng là 29%) để ra quyết định đình chỉ vụ án, Nguyễn Thị bị can Hương do hành vi không cấu thành tội phạm theo khoản 2 Điều 157 BLTTHS là có dấu hiệu chưa đảm bảo đúng quy định của pháp

- Trong kỳ báo cáo phát sinh một số trường hợp đình chỉ do người thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân Cơ quan điều tra chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp điều tra để xác minh nhân thân, lý lịch, độ tuổi của người thực hiện hành vi phạm tội trước khi khởi tố vụ án, bị can dẫn đến phải đình chỉ điều tra do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 157 BLTTHS.⁶

3. Tồn tại, hạn chế trong việc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS

- Số liệu án đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự của VKSND các cấp tăng so với cùng kỳ năm 2023. Theo số liệu các đơn vị báo cáo, Viện kiểm sát đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS là 78 vụ/87 bị can. Như vậy, 78 vụ/87 bị can đã được CQĐT kết luận điều tra đánh giá hành vi nguy hiểm cho xã hội và đề nghị Viện kiểm sát truy tố. Vì vậy, các đơn vị VKSND cấp huyện, cấp tỉnh cần phối hợp thống nhất với CQĐT về đường lối giải quyết vụ án tại CQĐT, hạn chế thấp nhất trường hợp Cơ quan điều tra kết luận điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố sau đó vụ án được Viện kiểm sát đình chỉ nhưng không có tình tiết mới.

- Phần lớn các trường hợp đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Khoản 3 Điều 29 BLHS là đối với các bị can bị khởi tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, các đơn vị VKSND cấp huyện, cấp tỉnh cần tăng cường công tác quản lý các trường hợp đình chỉ đối với loại tội phạm này, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông. Bên cạnh đó, các đơn vị VKSND cấp huyện cần thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố ngay từ giai đoạn tin báo, tố giác tội phạm, tránh việc khởi tố đối với những trường hợp không cần thiết, không đảm bảo tính nhân văn sau đó đình chỉ vụ án, bị can. Qua công tác tổng hợp báo cáo, Vụ 3 nhận thấy việc khởi tố vụ án, bị can về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường

luật. Do đó, đề nghị Vụ 2 kiểm tra, đánh giá căn cứ đình chỉ vụ án, bị can nêu trên, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

⁶ Ví dụ:

- Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an Quận 5, Tp Hồ Chí Minh đình chỉ điều tra vụ án “Giao cầu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại Điều 145 BLHS do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 157 BLTTHS.

- Ngày 03/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an Quận 5, TPHCM đình chỉ điều tra vụ án “Giao cầu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 157 BLTTHS.

- Ngày 11/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa, Gia Lai đình chỉ điều tra vụ án “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, quy định tại khoản 1 Điều 142 BLHS do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 157 BLTTHS.

bộ”, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát quyết định khởi tố vụ án, bị can đối với trường hợp bị can gây tai nạn cho người thân, ruột thịt của họ, sau đó quyết định đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự, là chưa đảm bảo tính nhân văn và không cần thiết phải khởi tố, làm tăng số liệu án đình chỉ miễn TNHS⁷.

- Qua công tác tổng hợp báo cáo, Vụ 3 nhận thấy còn có một số trường hợp, việc phân loại khởi tố vụ án, bị can chưa chính xác dẫn đến Tòa án cấp phúc thẩm trả hồ sơ để điều tra bổ sung hoặc hủy án để điều tra lại, sau đó phải đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự đối với bị can⁸. Vụ 3 nhận thấy việc áp dụng căn

⁷ Ví dụ:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang quyết định khởi tố sau đó đình chỉ điều tra vụ án, bị can Nguyễn Văn Ngọc theo khoản 3 Điều 29 BLHS (bị can điều khiển xe gây tai nạn dẫn đến hậu quả vợ bị can tử vong); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lái, thành phố Cần Thơ quyết định khởi tố sau đó đình chỉ điều tra vụ án, bị can Nguyễn Thị Như Ý theo khoản 3 Điều 29 BLHS (bị can Nguyễn Thị Như Ý điều khiển xe mô tô chở theo con gái là Trần Thanh Diễm và cháu ngoại là Cheng Feng, gây tai nạn, hậu quả là cháu ngoại tử vong. Quá trình điều tra, người thân trong gia đình viết đơn xin miễn TNHS, Cơ quan điều tra quyết định đình chỉ vụ án, các bị can trên theo Điều 29 BLHS.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Cù Thị Ánh Ngọc về hành vi điều khiển xe mô tô chở sau là bà Nguyễn Thị Xuyên (mẹ đẻ của Ngọc), do buồn ngủ nên Ngọc đã đâm vào bồn hoa bê tông ở lề đường, hậu quả bà Xuyên tử vong trên đường đi cấp cứu, Ngọc bị gãy xương đùi 02 bên, đa chấn thương. Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Ân chuyển hồ sơ vụ án sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố Cù Thị Ánh Ngọc về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân đã ra quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự cho Ngọc theo khoản 3 Điều 29 BLHS với lý do gia đình bị hại không có yêu cầu gì và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự.

⁸ Ví dụ:

- Trường hợp Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bạc Liêu quyết định khởi tố bị can Võ Thanh Tú về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, sau khi Tòa án Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy toàn bộ bản án để điều tra lại, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bạc Liêu quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và Quyết định đình chỉ điều tra bị an đối với Võ Thanh Tú theo điểm a khoản 2 Điều 29 Bộ luật Hình sự. Tóm tắt nội dung vụ án liên quan đến hành vi của Võ Thanh Tú như sau: Trịnh Thị Tuyết và Võ Thanh Tú là vợ chồng, có con gái ruột là Võ Thị Thúy Đào, sinh ngày 19/12/2004. Khoảng tháng 11/2019, để có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, Trịnh Thị Tuyết nhờ Kim Thị Minh Tâm mai mối cho Võ Thị Thúy Đào lấy chồng Trung Quốc. Tâm liên hệ với các đồng phạm đưa Đào sang Trung Quốc mai mối lấy chồng và nhận tiền mai mối là 197.214.000đ. Tâm đã chuyển cho Tuyết 90.000.000đ.

Sau khi Đào được đưa sang Trung Quốc, Tuyết mới nói cho Võ Thanh Tú biết, Đào sang Trung Quốc lấy chồng và sẽ nhận được 90.000.000đ. Sau khi nhận được số tiền trên, Tuyết và Tú cùng sử dụng mua sắm, tiêu xài hết.

Tòa án cấp phúc thẩm nhận định hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Võ Thanh Tú không cấu thành tội phạm vì số tiền 90.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, liên quan đến trực tiếp hành vi phạm tội nhưng không phải là tài sản chiếm đoạt rồi đem tiêu thụ.

- Trường hợp ngày 29/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Dũng về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; sau khi truy tố, Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung; ngày 21/12/2023, VKSND huyện Thường Xuân ra Quyết định đình chỉ vụ án, bị can theo quy định điểm a khoản 2 Điều 29 BLHS. Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Ngày 17/4/2023, Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hóa lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1979, ở xóm 7, xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô BKS 37H-018.03/37R-022.57 do “điều khiển xe chở vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông ...”. Quá trình kiểm tra

cứ định chỉ đối với các bị can nêu trên theo khoản 2 Điều 29 BLHS là chưa chính xác, cần được VKSND cấp trên kiểm tra, đánh giá lại.

Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra và báo cáo đánh giá án đình chỉ do không phạm tội, đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo Điều 29 BLHS và nâng cao chất lượng xây dựng báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại Quốc hội, VKSND tối cao (Vụ 3) thông báo để các đơn vị nghiên cứu, rút kinh nghiệm. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị: Vụ 1, Vụ 2, Vụ 4, Vụ 5, vụ 6 VKSND tối cao; Viện trưởng VKSND cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, kiểm tra, đánh giá và báo cáo thống kê án đình chỉ do không phạm tội, đình chỉ miễn TNHS theo Điều 29 BLHS theo đúng Hướng dẫn số 33./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSND tối cao (để b/c);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSND tối cao (để b/c);
- Đ/c Vụ trưởng Vụ 3 (để b/c)
- VPTH VKSND tối cao
- Thanh tra VKSND tối cao
- Các Vụ 1, 2, 4, 5, 6 và Cục I VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- VKSND 63 tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, Vụ 3.

05b, 02 Dũng

**TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ
VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN KINH TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Đặng Như Vĩnh

nghi ngờ giấy phép lái xe của Dũng có dấu hiệu làm giả nên đã trưng cầu giám định. Kết quả Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận Giấy phép lái xe số 400116012313/FC mang tên Nguyễn Văn Dũng do Sở GTVT Nghệ An cấp ngày 23/4/2022 trên là giả. Như vậy, việc khởi tố, truy tố Nguyễn Văn Dũng chưa đảm bảo tính chính xác theo quy định của pháp luật vì chưa chứng minh làm rõ bị can sử dụng tài liệu giả để thực hiện hành vi trái pháp luật.

- Tương tự như trên, trường hợp Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc Lâm về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" do Nguyễn Ngọc Lâm điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, khi bị kiểm tra đã xuất trình giấy phép lái xe giả. Sau khi truy tố, Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Trì đã quyết định đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 2 Điều 29 BLHS đối với Nguyễn Ngọc Lâm.